

Số: 29 /BC-THCS

Minh Thái, ngày 23 tháng 6 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**Công khai thu, chi tài chính của nhà trường**

*Căn cứ theo Điều 5 Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trường THCS Trục Đại báo cáo công khai thu, chi tài chính của nhà trường như sau:*

**1. Tình hình tài chính năm 2026**

**1.1. Các khoản thu phân theo**

**1.1.1. Nguồn ngân sách: Năm 2026**

- Nguồn ngân sách chi thường xuyên (13): 11.018.528.000 đồng.
- Nguồn ngân sách không tự chủ (12): 181.500.000 đồng.
- Nguồn ngân sách không tự chủ (18): 545.005.000 đồng.

**1.1.2. Nguồn thu dịch vụ:**

- Nguồn thu học phí Kỳ I, II năm học 2025-2026: 0. đồng.
- Nguồn thu dịch vụ dạy thêm: 0 đồng.

**1.2. Các khoản chi phân theo:**

**1.2.1. Nguồn ngân sách: Năm 2025**

- Nguồn ngân sách chi thường xuyên (13): 10.132.180.000 đồng..
- Nguồn ngân sách không tự chủ (12): 361.620.000 đồng.
- Nguồn ngân sách không tự chủ (18): 529.027.000 đồng
- Tiết kiệm 10% 14.583.000 đồng:

**1.2.2. Nguồn học phí: 604.168.000 đồng**

- Chi cải cách tiền lương theo ND 24/2023/ND-CP: 422.698.747 đồng
- Chi từ nguồn học phí được để lại: 469.199.937 đồng

**b.3. Nguồn thu dịch vụ dạy thêm, học thêm: 0 đồng.**

- Chi nộp thuế TNDN: 0 đồng

**2. Các khoản thu và mức thu đối với người học năm học 2025-2026**

**2.1. Tiền học phí:**

- Nhà trường thu 4 tháng từ tháng 9 đến 12 năm 2025: 0 đồng.
- Nhà trường thu 5 tháng từ tháng 01 đến 5 năm 2026: 0 đồng.
- Cấp bù học phí năm 2026: 692.744.000đ (UBND xã Minh Thái đã giao cùng dự toán ngân sách năm 2026).

2.2. Tiền học thêm tại trường: (Không thu)

2.3. Tiền nước uống tại trường năm học 2025-2026:

-  $994HS * 8.000 / \text{tháng} / hs * 9 \text{ tháng} = 71.568.000đ - 71.568.000đ = 0đ.$

2.4 . Tiền BHYT học sinh:

-  $242HS * 789.750 / \text{năm} / hs = 190.961.550đ - 190.961.550đ = 0đ.$  (Khối 6:  $242HS * 15 \text{ tháng}$ )

-  $726HS * 631.800 / \text{năm} / hs = 458.686.800đ - 458.686.800đ = 0đ.$  (1HS 6G, Khối 7,8,9:  $186HS * 12 \text{ tháng}$ )

Tổng thu- Chi :  $649.648.350đ - 649.648.350đ = 0đồng.$

2.5. Tiền Bảo vệ tự nguyện học sinh:

$557HS * 100.000 / \text{năm} / 1hs = 55.700.000đ - 55.700.000đ = 0đ.$

2.6. Tiền coi xe, tu bổ lán xe học sinh:

$904HS * 10.000 / \text{tháng} / hs * 9 \text{ tháng} = 82.260.000đ - 82.260.000đ = 0đ.$

2.7. Tiền vận động tài trợ từ các tổ chức cá nhân: 288.600.000đ.

2.8. Tài trợ hiện vật: 01 Tivi Sam sung 4k65inch. Giá trị: 14.300.000đ.

### **3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp; miễn, giảm học phí và học bổng cho học sinh**

3.1. Miễn 100% cho học theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính Phủ và ngân sách cấp bù học phí cho học sinh.

Kinh phí cấp bù HP Kỳ I năm học 2025-2026: 596.400.000đ và Kỳ II năm học 2025-2026:  $994 \text{ học sinh} * 150.000.000 = 692.744.000đ.$  (Đã tạm giao cùng ngân sách năm 2026)

Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính Phủ: mỗi em  $150.000đ / \text{tháng} / \text{học sinh} * 5HS.$

- HK1/NH 2025-2026 là 5 em học sinh: số tiền: 3.000.000 đồng.

- HK2/NH 2025-2026 là 5 em học sinh: số tiền: 3.750.000 đồng.

3.4. Chi chính sách hỗ trợ Học bổng, phương tiện cho người khuyết tật thuộc hộ cận nghèo theo thông tư liên tịch theo quy định tại nghị định số: 42/2013/TTLT-BGD&ĐT-BLĐTBXH-BTC.

- Học kỳ 1/năm học 2025-2025: 01 học sinh: 4.768.000 đồng.

- Học kỳ 2/năm học: 2025-2026: 0 học sinh: 0 đồng.

#### 4. Số dư các quỹ theo quy định

a) Nguồn ngân sách:

- Nguồn ngân sách chi thường xuyên: 0 đồng.

- Nguồn ngân sách không tự chủ: 0 đồng.

b) Nguồn học phí năm 2025 chuyển sang năm 2026: 891.897.937 đồng.

c) Nguồn dịch vụ dạy thêm: 0 đồng.

#### 5. Các nội dung công khai khác

- Công khai theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ:

- Công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 (Kèm theo Quyết định số: 71/QĐ-THCS ngày 05/01/2026 của trường THCS Trục Đại).

- Công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 (Kèm theo Quyết định số: 71/QĐ-THCS ngày 05/01/2026 của trường THCS Trục Đại).

- Công khai thực hiện dự toán và quyết toán thu, chi các khoản thu khác theo công văn hướng dẫn và thoả thuận trong năm học 2025-2026 (Kèm theo Quyết định số 33/QĐ-THCS ngày 05/6/2026 của trường THCS Trục Đại).

Trên đây là báo cáo công khai thu, chi tài chính của trường THCS Trục Đại./.

#### Nơi nhận:

- UBND huyện (để báo cáo);
- Công khai trên website;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Đỗ Thị Châm**